

BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

Sikafloor®-315

Lớp phủ bảo vệ polyurethane aliphatic chống mài mòn

MÔ TẢ

Sikafloor®-315 là lớp phủ dạng 3 hoặc 4 thành phần, hàm lượng rắn cao, gốc polyurethane aliphatic, tạo bề mặt có cấu trúc nhám và khả năng chống mài mòn rất cao.

ỨNG DỤNG

Sikafloor®-315 nên được thi công bởi những nhà thầu chuyên nghiệp.

- Lớp phủ bảo vệ cho các hệ sàn tự san phẳng Sikafloor
- Khu vực có mật độ lưu thông cao, yêu cầu khả năng chịu mài mòn

ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Hàm lượng rắn cao
- Khả năng chống mài mòn, chịu mài mòn và chịu va đập rất tốt
- Kháng tia cực tím tốt, không bị vàng hóa
- Bề mặt nhám, chống trượt
- Kháng hóa chất tốt
- Có 2 dạng:
 - Không màu (3 thành phần)
 - Có màu (4 thành phần)

SỰ PHÊ CHUẨN / TIÊU CHUẨN

GB/T 22374-2018

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Gốc hoá học	Nhựa resin polyurethane	
Đóng gói	Bộ không màu	Bộ có màu
	Thành phần A: 2.83kg/thùng	Thành Phần A: 2.83kg/thùng
	Thành phần B: 0.42kg/thùng	Thành phần B: 0.42kg/thùng
	Thành phần C: 2.13kg/Bao	Thành phần C: 2.13kg/bao
	Tổng: 5.38kg/bộ	Thành phần D: 0.62kg/thùng
Ngoại quan / Màu sắc	Thành phần A	Lỏng, trong suốt
	Thành phần B	Lỏng, trong hơi vàng
	Thành phần C	Bột, trắng
	Thành phần D	Sệt, có màu
Hạn sử dụng	12 tháng kể từ ngày sản xuất.	
Điều kiện lưu trữ	Lưu trữ trong bao bì nguyên vẹn, chưa mở, ở nơi khô ráo, nhiệt độ từ +5°C đến +30°C, tránh ánh nắng trực tiếp	

Tỷ trọng	Thành phần A	~1.14kg/l
	Thành phần B	~1.0kg/l
	Thành phần C	~4.0kg/l
	Thành phần D	~2.0kg/l
	Hỗn hợp	~1.6kg/l(4 thành phần)
Tất cả được đo ở +23°C.		
Hàm lượng VOC	~100g/l	GB/T 22374-2018

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Kháng mài mòn	<0.03g	GB/T 22374-2018
Khả năng kháng tác động	Mức tải nặng(1000g/1m)	GB/T 22374-2018
KHÁNG HOÁ CHẤT	Có khả năng chống chịu nhiều loại hóa chất. Vui lòng yêu cầu bảng chi tiết về khả năng chống chịu hóa chất.	
Hệ số ma sát	>0.5(Hệ số ma sát ở trạng thái khô)	GB/T 22374-2018

THÔNG TIN THI CÔNG

Tỷ lệ trộn	Thành phần A : Thành phần B: Thành phần C: Thành phần D = 100 : 15 : 75 : 22 (theo khối lượng)			
Định mức	Hệ thống lớp phủ	Sản phẩm	Định mức	
	Lớp phủ các bề mặt nhẵn	Sikafloor®-315	~ 0.08 lít (= 0.128 kg)/ m ² ~0.08 mm	
<p>Các giá trị này mang tính lý thuyết và không bao gồm phần vật liệu phát sinh do độ rỗng bề mặt, cấu trúc bề mặt, sự không đồng đều cao độ và hao hụt trong quá trình thi công.</p> <p>Định mức thấp có thể gây vết lằn, khác biệt độ bóng và bề mặt không đồng đều; định mức cao có thể dẫn đến hiện tượng giữ ẩm trong lớp phủ.</p>				
Nhiệt độ sản phẩm	+10°C tối thiểu. / +30°C tối đa.			
Nhiệt độ môi trường	+10°C tối thiểu. / +30°C tối đa.			
Độ ẩm không khí tương đối	30% tối thiểu. - 75% tối đa. Trong quá trình đóng rắn, độ ẩm không được vượt quá 75%. Cần đảm bảo thông gió đầy đủ bằng không khí tươi để loại bỏ lượng ẩm dư phát sinh từ vật liệu đang đóng rắn.			
Điểm sương	Cần trọng hiện tượng ngưng tụ! Nhiệt độ bề mặt nền và lớp phủ chưa đóng rắn phải cao hơn điểm sương tối thiểu 3°C để giảm nguy cơ ngưng tụ hoặc xuất hiện hiện tượng trắng bề mặt.			
Nhiệt độ bề mặt	+10°C tối thiểu. / +30°C tối đa.			
Thời gian chờ / Lớp phủ	Trước khi thi công Sikafloor®-315 lên hệ sàn tự san phẳng Sikafloor, cần chờ:			
	Nhiệt độ bề mặt	Tối thiểu	Tối đa	
	+10°C	30 giờ	4 ngày	
	+20°C	24 giờ	3 ngày	
	+30°C	16 giờ	2 ngày	
Sản phẩm hoàn thiện	Nhiệt độ	Khô bề mặt	Đi lại nhẹ	Đóng rắn hoàn toàn
	+10°C	~ 30 giờ	~ 48 giờ	~6 ngày
	+20°C	~ 16 giờ	~ 24 giờ	~4 ngày
	+30°C	~ 12 giờ	~ 18 giờ	~3 ngày
Lưu ý: Các thời gian trên chỉ mang tính tham khảo và có thể thay đổi tùy theo điều kiện môi trường xung quanh.				

THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

CHÚ Ý QUAN TRỌNG

- Lớp Sikafloor®-315 mới thi công phải được bảo vệ khỏi độ ẩm, ngưng tụ và nước trong ít nhất 24 giờ (ở +20°C).
- Các khuyết tật bề mặt nền cũng như tạp chất bám dính không thể được che phủ bởi lớp phủ mỏng. Vì vậy, cần vệ sinh sạch hoàn toàn bề mặt nền và khu vực lân cận trước khi thi công.
- Không sử dụng cho khu vực ngoài trời hoặc nền tiếp đất trực tiếp.
- Không được pha loãng sản phẩm này. Việc thêm dung môi sẽ làm chậm quá trình đóng rắn và làm giảm các tính chất cuối cùng của sản phẩm.
- Nếu cần gia nhiệt, không sử dụng các thiết bị đốt bằng khí, dầu, parafin hoặc nhiên liệu hóa thạch khác, vì chúng tạo ra lượng lớn khí CO₂ và hơi nước, có thể ảnh hưởng xấu đến chất lượng bề mặt hoàn thiện. Chỉ sử dụng thiết bị thổi khí nóng bằng điện.

SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

DỤNG CỤ THI CÔNG

Sikafloor®-315 phải được trộn kỹ bằng máy khuấy điện hoặc thiết bị phù hợp khác.

CHẤT LƯỢNG BỀ MẶT / XỬ LÝ SƠ BỘ

- Lớp phủ epoxy Sikafloor phải được thi công trên nền bê tông sạch, khô và không chứa các tạp chất như bụi bẩn, dầu, mỡ, lớp phủ cũ hoặc các xử lý bề mặt khác. Cường độ bám dính kéo phải không nhỏ hơn 1.5 N/mm². Nếu có nghi ngờ, cần thi công thử trên một khu vực nhỏ trước. (Vui lòng tham khảo các tài liệu kỹ thuật liên quan của dòng sản phẩm Sikafloor để biết chi tiết yêu cầu đối với bề mặt nền.)
- Lớp epoxy Sikafloor phải được đóng rắn hoàn toàn, sạch, chắc và khô trước khi thi công Sikafloor®-315.
- Toàn bộ bụi, vật liệu rời rạc hoặc dễ bong phải được loại bỏ hoàn toàn khỏi bề mặt trước khi thi công, tốt nhất bằng chổi hoặc máy hút bụi.
- Trước khi thi công Sikafloor®-315 lên lớp nền epoxy, nên chà nhám nhẹ bề mặt bằng vật liệu mài mòn nhẹ (ví dụ miếng chà nhám) và sau đó loại bỏ toàn bộ các hạt bụi bám còn lại.

TRỘN

Đổ toàn bộ thành phần A vào một thùng trộn sạch có dung tích đủ lớn để chứa toàn bộ sản phẩm. Sau đó dùng máy khuấy điện với cánh khuấy phù hợp, thêm thành phần B và trộn ở tốc độ thấp trong khoảng 1 phút.

Tiếp theo, nếu sử dụng loại có màu, thêm thành phần D và tiếp tục trộn thêm khoảng 2 phút.

Cuối cùng, từ từ cho thành phần C (chất độn tạo bề mặt nhám) vào trong khi đang trộn (không đổ dồn một lúc) để tránh vón cục, trộn khoảng 2 phút.

Để đảm bảo trộn đồng nhất, đổ hỗn hợp sang một thùng khác và trộn lại lần nữa. Tránh trộn quá lâu để hạn chế cuốn khí vào vật liệu.

Lưu ý: Thành phần C phải được sử dụng cho cả bộ không màu và bộ có màu. Không trộn lượng vật liệu vượt quá khả năng thi công trong thời gian sử dụng cho phép tại nhiệt độ thực tế tại công trường.

THI CÔNG

Trước khi thi công, cần kiểm tra độ ẩm không khí và điểm sương.

Sàn cần được chia thành các khu vực thi công có thể hoàn thành liên tục. Nên chia theo các khe co giãn hoặc vị trí cửa ra vào khi có thể. Cuối mỗi khu vực cần dán băng keo để tạo đường biên thẳng, đảm bảo mép nối sạch và rõ ràng cho khu vực kế tiếp.

Đổ hỗn hợp Sikafloor®-315 lên khu vực thi công và dàn đều bằng bàn gạt phẳng. Để đạt được bề mặt đẹp, đồng đều về cấu trúc và độ bóng, cần kiểm soát chiều dày lớp phủ ướt khoảng 0.08 mm. Sau đó, ngay lập tức lăn lại bằng rulo lông ngắn. Rulo cần được làm ướt trước trong khay hoặc xô và loại bỏ phần vật liệu dư để tránh chảy nhỏ giọt.

Nếu thi công quá dày, vật liệu có thể bị phòng rộp hoặc xuất hiện vết lăn; nếu thi công quá mỏng, bề mặt sẽ bị lì và độ bóng không đồng đều.

VỆ SINH DỤNG CỤ

Làm sạch tất cả dụng cụ và thiết bị thi công ngay sau khi sử dụng bằng dung môi thích hợp. Vật liệu đã đóng rắn chỉ có thể được loại bỏ bằng phương pháp cơ học.

SỰ BẢO DƯỠNG

VỆ SINH

- Để duy trì thẩm mỹ của sàn Sikafloor®-315 sau khi thi công, cần loại bỏ ngay mọi vết đổ tràn và vệ sinh định kỳ.
- Vui lòng tham khảo quy trình vệ sinh của Sika.

GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

Bản chi tiết sản phẩm

Sikafloor®-315

Tháng Năm 2026, Hiệu đính lần 01.01

020812040030000001

LƯU Ý PHÁP LÝ

Thông tin, và đặc biệt là các khuyến nghị liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được đưa ra một cách thiện chí dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về các sản phẩm khi được lưu trữ đúng cách, được xử lý và áp dụng trong điều kiện bình thường theo khuyến nghị của Sika. Trong thực tế, sự khác biệt về vật liệu, bề mặt nền và điều kiện địa điểm thực tế dẫn đến việc không có bảo đảm nào về khả năng bán được hoặc sự phù hợp cho một mục đích cụ thể cũng như bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào phát sinh từ bất kỳ mối quan hệ pháp lý nào, có thể được suy ra từ thông tin này, hoặc từ bất kỳ khuyến nghị bằng văn bản nào hoặc từ bất kỳ lời khuyên nào khác được đưa ra. Người sử dụng sản phẩm phải kiểm tra sự phù hợp của sản phẩm đối với ứng dụng và mục đích dự định hay không. Sika có quyền thay đổi các đặc tính của sản phẩm của mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được được tôn trọng. Tất cả các đơn đặt hàng được chấp nhận theo các điều khoản bán hàng và giao hàng hiện tại của chúng tôi. Người dùng cần tham khảo phiên bản mới nhất của Tài liệu Sản phẩm địa phương dành cho sản phẩm liên quan. Các Tài liệu Sản phẩm này có sẵn trên trang web của chúng tôi. Thông tin trong bất kỳ phiên bản nào người dùng đã tải xuống chỉ có giá trị tại thời điểm tải.

Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam
Tel: (84-251) 3560 700
Fax: (84-251) 3560 699
sikavietnam@vn.sika.com
vnm.sika.com



Bản chi tiết sản phẩm

Sikafloor®-315

Tháng Năm 2026, Hiệu đính lần 01.01
020812040030000001

Sikafloor-315-vi-VN-(05-2026)-1-1.pdf

